TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2024/QĐST- KDTM	*Hoàn Kiếm, ngày 03 tháng 7 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 24/6/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 20/2024/TLST – KDTM ngày 11/3/2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng xây dựng".

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 24/6/2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH T1; Địa chỉ trụ sở: số F T, phường T, quận H, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân D – Giám đốc.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Huy A – Văn phòng L thuộc Đoàn luật sự thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Công ty cổ phần T2; Địa chỉ trụ sở: số G H, phường H, quận H, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Mạnh Hải T – Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo pháp luật theo chỉ định: Ông Tô Quốc B, sinh năm 1997 – Là cổ đông của Công ty cổ phần T2; Nơi thường trú: số F phố Đ, phường L, quận H, Hà Nội. Địa chỉ liên hệ: 0907A Chung cư M, đường H, phường T, quận C, Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH T1 đối với Công ty cổ phần T2 về việc "Tranh chấp hợp xây dựng".
- Buộc Công ty cổ phần T2 thanh toán cho Công ty TNHH T1 số tiền 2.197.150.750 đồng (hai tỷ, một trăm chín mươi bảy triệu, một trăm năm mươi nghìn, bảy trăm năm mươi đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thanh toán số tiền trên, thì hàng tháng phải thanh toán cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí: Công ty T2 phải chịu 37.971.508 đồng án phí KDTMST. Hoàn trả Công ty TNHH T1 số tiền tạm ứng án phí KDTMST là 37.700.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006328 ngày 8/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục Thi hành án dân sự q.Hoàn Kiếm
- Các đương sự; ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Ngọc